

## Quả hỗ trợ điều trị ung thư đại trực tràng

Tiến sĩ Võ Văn Chi, với hàng chục năm nghiên cứu về cây thuốc tại Việt Nam giới thiệu 2 loại quả có tác dụng hỗ trợ điều trị bệnh ung thư, đặc biệt là ung thư đại trực tràng như sau:

### 1. Quả Qua lâu

Cây này còn có tên gọi khác là dưa trời, dây bạc bát, tên khoa học *Trichosanthes kirilowii*, thuộc họ bầu bí. Đây là loài sống nhiều năm, thân có rãnh, tua cuốn có từ 2 đến 3 nhánh, lá mọc so le, phiến dài từ 5 đến 14 cm, rộng từ 3 đến 5 cm, chia từ 3 đến 5 thùy, dày, dai, mặt trên nhám.

Qua lâu mọc rải rác trên đất rừng, ven nguồn nước hoặc trên đất cát. Phân bố chủ yếu ở Cao Bằng, Ninh Thuận, Bình Thuận, ngoài ra còn có ở Trung Quốc, Triều Tiên, Nhật Bản.

Người ta thu hoạch qua lâu vào mùa thu lúc quả chín, hái luôn cả cuống đem về treo chỗ mát, tránh làm rách vỏ để giữ nước bên trong quả không chảy ra, rửa sạch phơi trong râm. Rễ thu hái vào mùa đông, rửa sạch, thái phiến, sấy khô, cạo bỏ vỏ ngoài, xẻ làm đôi, cắt thành đoạn ngắn khoảng 10 cm rồi tiếp tục sấy khô. Lưu ý: Mỗi liều dùng từ 10 đến 15 g rễ hoặc quả.

Rễ qua lâu có vị ngọt, hơi đắng, tính hơi hàn, tác dụng thanh nhiệt, tiêu nhũn bài nung, kháng nham, ức nham. Quả có vị ngọt, hơi đắng, tính hàn, tác dụng thanh nhiệt, hóa đàm, khoan hung, nhuận phế, tán kết, tiêu ung nhũn...

Phân tích dược lý cho thấy qua lâu có hoạt tính chữa bệnh mạch vành tim. Hạt chứa các triterpenoid, sterol, axit béo, hợp chất protein. Các hợp chất protein có tác dụng ức chế hoạt động của ribosan là  $\beta$ -kirolowin và trichosanthin. Rễ chứa các protein karasurin và trichosanthin có tác dụng chống u và virus, kể cả HIV.

Để hỗ trợ điều trị ung thư đại trực tràng, người ta dùng 30 g quả qua lâu bỏ vỏ sấy khô, kết hợp với 15 g thần khúc. Tất cả sao khô rồi tán thành bột, mỗi lần uống 6 g cùng với nước sắc thông bạch (hành), ngày dùng 2 lần. Loại quả này còn có tác dụng hỗ trợ điều trị ung thư vú, ung thư tuyến tụy, mũi họng, phổi, thực đạo, viêm tuyến vú, tắc kinh...

### 2. Quả Qua lâu trứng

Cây này còn gọi là hoa bát, tên khoa học *Trichosanthes ovigera*, thuộc họ bầu bí. Đây là cây thảo leo, sống nhiều năm, thân mảnh, có lông. Phiến lá đa dạng, có từ 3 đến 5 thùy, dài từ 10 đến 15 cm, mép có răng thưa nhọn. Chùm hoa đực dài đến 20 cm. Quả mọng hình bầu dục, dài từ 8 đến 10 cm, rộng từ 2,5 đến 3 cm, không lông. Hạt dài từ 6 đến 7 cm, có phần giữa thuôn, được bao bởi một dải ngang gồ lên.

Qua lâu trứng mọc ở rừng thứ sinh, trên đất có đá, hàng rào, trồng cây bụi. Tại Việt Nam, loài cây này phân bố nhiều ở Lào Cai, Hòa Bình và Gia Lai, Lâm Đồng...

Rễ của qua lâu trứng có vị đắng, tính hàn, tác dụng thanh nhiệt, sinh tân, tán ứ, chỉ thống, kháng nham. Quả có vị đắng, tính hàn, giúp thanh nhiệt, sinh tân, thông nhũ...

Phân tích dược lý cho thấy rễ qua lâu chứa cucurbitacin kết tinh B và E, kaempferitrin, protein, choline, carotene, axit amin. Quả chứa lycopene lycopene,  $\beta$ -carotene... Vỏ quả chứa các axit hữu cơ có tính thăng hoa như axit palmitic, linoleic, lauric, myristic... Thịt quả chứa seroenzyme-A2. Hạt có stigmastanol...

Để hỗ trợ điều trị ung thư đại trực tràng, người ta dùng 30 g quả qua lâu trụng sao khô, 60 g thân khúc sao vàng. Tất cả tán thành bột, trộn đều, mỗi lần uống 6 g cùng với nước sôi để ấm, ngày dùng 3 lần.